

Bản án số: 37/2020/HSST

Ngày: 29/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Hương và ông Hoàng Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Vân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **P Phan Công H1**; Tên gọi khác : Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 14/01/1958, tại xã Nghi D, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT: xóm 2, xã Nghi D, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 10, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Chức vụ trước khi phạm tội: không. Trình độ học vấn: 10/10. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Họ và tên cha: Phan Công T, sinh năm: 1915 (đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị E, sinh năm: 1923 (đã chết). Anh chị em ruột: có 5 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1960 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1986.

Tiền án: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “ Chứa mại dâm” tại bản án số 71/2015/HSST ngày 25/6/2015 của Tòa án Diễn Châu. Đã chấp hành xong hình phạt án treo và thời gian thử thách, nhưng bị cáo chưa thi hành xong hình phạt tiền.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 1978 bị Tòa án thành phố Vinh, tỉnh Nghệ Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân”. Đã chấp hành xong hình phạt.

- Năm 2002, bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Môi giới mại dâm” tại bản án HSPT số 1917 ngày 15/11/2002. Đã chấp hành xong hình phạt.

- Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 35 tháng 12 ngày về tội “Chứa mại dâm” theo bản án HSST số 64/2010/HSST ngày 26/8/2010.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2020 đến ngày 01/12/2020 thì được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Hoàng T, sinh năm 1983

Trú tại: xóm 1, xã Diễn Q, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Tiến H2, sinh năm 1979

Trú tại: xóm Yên T, xã Diễn N, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Nguyễn Thế Tr, sinh năm 1973

Trú tại: xóm 5, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An.

4. Chị Kha Thị C, sinh năm 1993

Trú tại: xóm Na C, xã Nga M, huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An.

5. Chị Lương Thị Ch, sinh năm 1981

Trú tại: bản T, xã Châu C, huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An.

6. Chị Lương Thị D, sinh năm 1990

Trú tại: Phố Bà T, thị trấn G, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa.

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 16/10/2020, Võ Hoàng T, sinh năm 1993; trú tại xã Diễn Q, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Tiến H2, sinh năm 1983; trú tại xã Diễn N và Nguyễn Thế Tr, sinh năm 1973; trú tại xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An đến nhà nghỉ “ Vườn Tràm” thuộc xóm 10, xã Diễn T, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An do Phan Công H1 làm chủ và quản lý để mua dâm. Khi vào quán Võ Hoàng T gặp Phan Công H1 và hỏi “Có con em mô không bác” (ý là có gái bán dâm không) thì H trả lời “có, anh đi mấy người”. T trả lời “ 3 người, vé bao nhiêu” (ý hỏi bao nhiêu tiền) thì Phan Công H1 trả lời “một vé ba trăm nghìn”. T đồng ý và đưa cho H số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) cho 3 người mua dâm. Thỏa thuận và đưa tiền mua dâm xong, Phan Công H1 đưa Tr, H và T vào các phòng số 3, 6, 8 của nhà nghỉ nơi các nhân viên Lương Thị D, sinh năm 1990; trú tại thị trấn G, huyện Triệu S, tỉnh Thanh H; Kha Thị C, sinh năm 1993; trú tại xóm Na C, xã Nga M, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An và Lương Thị Ch, sinh năm 1988; trú tại Bản T, xã Châu C, huyện Quỳnh H, tỉnh Nghệ An đã chờ sẵn ở trong phòng để quan hệ tình dục. Trước đó Lương Thị D, Kha Thị C và Lương Thị Ch đã thỏa thuận với Phan Công H1 là mỗi lần D, Lương Thị Ch và Kha Thị C bán dâm cho khách thu được tiền thì mỗi người được hưởng 100.000đ/1 người/1 lượt, Phan Công H1 hưởng 200.000đ/1 người/1 lượt. Khi Nguyễn Thế Tr và Lương Thị Ch đang thực hiện quan hệ tình dục tại phòng số 3, Võ Hồng T và Lương Thị Dung đang thực hiện quan hệ tình dục tại phòng số 6, Nguyễn Tiến H2 và Kha Thị C đang thực hiện quan hệ tình dục tại phòng số 8 thì bị Tổ công tác thuộc Công an

huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An vào kiểm tra phát hiện và lập biên bản sự việc vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/10/2020. Thu giữ tại các phòng 3, 6, 8 nhà nghỉ “ Vườn Tràm ” 03 (ba) bao cao su nhãn hiệu Vip pluss màu vàng đã qua sử dụng. Phan Công H1 đã tự nguyện giao nộp số tiền 900.000 đồng.

Hồi 17 giờ 50 phút, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành bắt người bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Công H1.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSDC ngày 07 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Phan Công H1 về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Phan Công H1 từ 12 đến 15 tháng tù, phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thực hiện đúng như cáo trạng quy kết và với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Bị cáo không tranh luận gì thêm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án và diễn biến khách quan của vụ án. Đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/10/2020, tại nhà nghỉ “ Vườn Tràm” thuộc xóm 10, xã Diễn Thành, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Phan Công H1 đã có hành vi cho các đối tượng Nguyễn Thế Tr và Lương Thị Ch; Võ Hoàng T và Lê Thị D; Nguyễn Tiến H2 và Kha Thị C mua bán dâm tại nhà nghỉ thuộc quyền quản lý của mình, thu lợi bất chính số tiền 900.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt giữ. Hành vi của Phan Công H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội; đã xâm phạm trật tự công cộng nói chung, đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc nói riêng; gây gây dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo đang có 1 tiền án và đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Môi giới mại dâm” và tội “Chứa mại dâm” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ ý thức coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa thi hành xong hình phạt tiền tại bản án số 71/2015/HSST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diên Châu. Theo quy định của pháp luật thì bị cáo chưa được đương nhiên xóa án tích do vậy lần phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã cung cấp thông tin để Đoàn Biên phòng Diên Thành bắt giữ đối tượng phạm tội ma túy, bị cáo có thành tích trong phong trào xây dựng nông thôn mới, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Xử lý vật chứng: Số tiền 900.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 03 bao cao su là vật liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với Lê Thị D, Kha Thị C, Lương Thị Ch là những người bán dâm và Nguyễn Thế Tr, Võ Hoàng T và Nguyễn Tiến H2 là những người mua dâm, do hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ nên Cơ quan Công an huyện Diên Châu đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng theo quy định của pháp luật

[7]. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 327; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Phan Công H1 phạm tội “Chứa mại dâm”

Xử phạt bị cáo Phan Công H1 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2020 đến ngày 01/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phan Công H1 số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng) hiện đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Diễn Châu theo Biên bản giao nhận tài sản số 74/2020/BBBG-CADC ngày 10/11/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Công H1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CA, THA Hình sự h. Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Thúy